

Số: /BC-STP

Hà Tĩnh, ngày tháng 8 năm 2026

### **BÁO CÁO**

**Kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Kính gửi: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Thực hiện Văn bản số 517-CV/UBKTTU ngày 14/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh; Kế hoạch số 22-KH/ĐU ngày 28/7/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong 100 ngày về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn bản số 8336/UBND-HCC<sub>1</sub> ngày 19/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Công văn số 517-CV/UBKTTU ngày 14/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Sở Tư pháp báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 22/8/2026, cụ thể như sau:

#### **I. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA**

##### **1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ**

Thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh (gọi tắt là Kế hoạch số 36-KH/BCĐ) và Kế hoạch số 22-KH/ĐU ngày 28/7/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 221-CV/ĐU ngày 07/8/2026 để lãnh đạo triển khai trong toàn đảng bộ. Trong đó, Đảng ủy xác định việc thực hiện các Kế hoạch này là nhiệm vụ quan trọng của Đảng bộ, yêu cầu các Chi bộ lãnh đạo đảng viên và chuyên môn xác định nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị, bộ phận để chủ động triển khai thực hiện. Gắn kết quả thực hiện các Kế hoạch với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu và đảng viên, công chức, viên chức được phân công.

Trên cơ sở nội dung lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở Tư pháp đã chỉ đạo ban hành Kế hoạch số 1871/KH-STP về triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Sở Tư pháp, xác định cụ thể nội dung thực hiện, trách nhiệm của đơn vị chủ trì, phối hợp và thời hạn hoàn thành.

Bên cạnh đó, Ban Giám đốc thường xuyên chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện trong các cuộc giao ban hàng tuần và các cuộc làm việc với các Phòng, Trung tâm thuộc Sở, quán triệt tinh thần thực hiện kịp thời, thực chất và hiệu quả. Lãnh đạo Sở giao Trưởng các Phòng, Trung tâm thuộc Sở chịu trách nhiệm trực tiếp trước Lãnh đạo Sở về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra của nội dung được giao; Văn phòng Sở là đơn vị đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Phần IV Kế hoạch số 36-KH/BCĐ**

Với tinh thần thực hiện kịp thời và hiệu quả, trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 36-KH/BCĐ, cụ thể như sau:

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 2109/KH-STP ngày 13/8/2026 về thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số; đã chủ động rà soát, thống kê nhu cầu mua sắm, đầu tư, nâng cấp gửi Sở Khoa học và Công nghệ; rà soát đánh giá, xác định nhu cầu nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu gửi Công an tỉnh tổng hợp. Đồng thời đã lựa chọn và đề xuất Văn phòng UBND tỉnh 03 nhóm thủ tục hành chính (Đăng ký khai sinh, Đăng ký kết hôn và Cấp bản sao trích lục hộ tịch) là nhóm thủ tục hành chính có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp để tái thiết kế quy trình, bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước.

Nhằm đảm bảo chất lượng tham mưu công tác chuyển đổi số, Giám đốc Sở đã ban hành Quyết định số 20/QĐ-STP ngày 19/01/2026 về phân công công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số của Sở. Đồng chí này được cử tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số nhằm nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu công tác và được hưởng chính sách đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Bên cạnh đó, Sở cũng tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức thông qua sinh hoạt Ngày pháp luật hàng tháng.

Theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở đã rà soát 07 cơ sở dữ liệu hiện đang khai thác, sử dụng, quản lý, trong đó có 06 cơ sở dữ liệu do Bộ Tư pháp xây dựng, quản lý và 01 cơ sở dữ liệu do Sở xây dựng, quản lý. Đối với 06 cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tư pháp, có một cơ sở dữ liệu (cơ sở dữ liệu Hộ tịch điện tử) đã sẵn sàng kết nối kỹ thuật; 05 cơ sở dữ liệu còn lại đang chờ Bộ Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Bộ phản hồi, cho phép

kết nối. Ngay sau khi có hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản đề nghị Bộ Tư pháp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu được chia sẻ phục vụ xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (Văn bản số 2093/STP-VP ngày 12/8/2026). Đối với cơ sở dữ liệu do Sở tự xây dựng, quản lý (CSDL Công thông tin điện tử của Sở) hiện nay Sở đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để kết nối tạm thời về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh theo phương án cơ sở dữ liệu nhân bản (DB Replica).

*(Các tài liệu kiểm chứng được gửi kèm theo)*

### **3. Việc nhận diện, xử lý điểm nghẽn**

Sở Tư pháp đã chủ động rà soát tiến độ thực hiện từng nhiệm vụ, kịp thời nhận diện các khó khăn, điểm nghẽn phát sinh; chủ động xử lý; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, Sở đã chủ động phối hợp, có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, tháo gỡ. Cụ thể:

- *Điểm nghẽn về kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành:* Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành Tư pháp hiện đang được quản lý, vận hành trên nhiều hệ thống phần mềm do Bộ Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Bộ quản lý; việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phụ thuộc vào cấu trúc kỹ thuật, phương thức kết nối và phạm vi dữ liệu được cơ quan chủ quản cho phép chia sẻ. Sở Tư pháp không có thẩm quyền tự điều chỉnh cấu trúc hoặc thiết lập kết nối trực tiếp đối với các hệ thống này. Theo đó, Sở đã có Văn bản số 2093/STP-VP ngày 12/8/2026 đề nghị Bộ Tư pháp cung cấp thông tin về phạm vi, cấu trúc và dữ liệu được phép chia sẻ để làm cơ sở triển khai kết nối. Đối với Cơ sở dữ liệu Công thông tin điện tử do Sở quản lý, Sở đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện kết nối tạm thời với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh theo phương án cơ sở dữ liệu nhân bản (DB Replica).

- *Điểm nghẽn về hạ tầng, thiết bị và kinh phí:* Một số yêu cầu về nâng cấp thiết bị đầu cuối, phần mềm bản quyền, bảo đảm an toàn, an ninh mạng và số hóa dữ liệu cần nguồn lực đầu tư, trong khi khả năng cân đối kinh phí của Sở còn hạn chế. Sở đã chủ động rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng; tổng hợp gửi cơ quan chuyên môn của tỉnh làm cơ sở tham mưu bố trí nguồn lực. Trước mắt, Sở ưu tiên khai thác hiệu quả hạ tầng, thiết bị hiện có, tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trực tiếp phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin và các nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trong đợt cao điểm 100 ngày.

### **4. Việc triển khai Kế hoạch số 98-KH/TU của Tỉnh ủy triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU của Tỉnh ủy, Đảng ủy Sở Tư pháp đã ban hành văn bản số 220-CV/ĐU ngày 07/8/2026 để lãnh đạo, chỉ đạo các Chi

bộ tổ chức quán triệt, thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch số 98-KH/TU và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý. Đảng ủy xác định “Bình dân học vụ số” là một nội dung quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị; gắn việc phổ cập kiến thức, kỹ năng số với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và xây dựng môi trường làm việc số. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chủ động học tập, cập nhật kiến thức, kỹ năng số, sử dụng hiệu quả các nền tảng, phần mềm, dịch vụ số phục vụ công việc.

Đảng ủy cũng đã Lãnh đạo, chỉ đạo các Chi bộ tiếp tục thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Kế hoạch số 1503/KH-STP ngày 15/6/2026 của Sở Tư pháp về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên các nền tảng số của Sở Tư pháp. Tập trung phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho công chức, viên chức, người lao động; tăng cường phổ biến về nhận diện và phòng tránh lừa đảo trực tuyến, tin nhắn rác, cuộc gọi mạo danh; bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư trên không gian mạng; ứng xử văn hóa, văn minh trên mạng xã hội; nhận diện thông tin xấu, độc; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); phối hợp phổ cập kỹ năng sử dụng dịch vụ y tế số (sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám bệnh trực tuyến, bảo hiểm y tế trên VNeID...); Tích cực hướng dẫn người dân đến giao dịch tại Sở, Trung tâm phục vụ hành chính công sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục cập nhật các ứng dụng, tiện ích trên nền tảng công dân số i-HaTinh để lan tỏa Phong trào “Bình dân học vụ số”. Đến nay, 100% đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở đã đăng ký tài khoản tại địa chỉ: binhdanhocvuso.gov.vn và đang tích cực tham gia học tập, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu 100% trước ngày 31/8/2026 theo đúng tiến độ đề ra tại Kế hoạch số 1871/KH-STP.

## **II. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Đánh giá chung**

#### **a) Ưu điểm**

Qua tự kiểm tra, Sở Tư pháp nhận thấy việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, nghiêm túc, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ và tiến độ đề ra. Việc tổ chức thực hiện được triển khai đồng bộ từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đến chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở và tổ chức thực hiện tại các Phòng, Trung tâm thuộc Sở. Các nhiệm vụ được phân công được thực hiện kịp thời, đúng tiến độ, bảo đảm yêu cầu, có trọng tâm, trọng điểm, thực chất và hiệu quả, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị, bộ phận và cá nhân được giao nhiệm vụ. Qua đó, bước đầu tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách

nhiệm và năng lực thực hiện chuyển đổi số của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong toàn cơ quan.

### **b) Khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị tại Sở Tư pháp vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như sau:

- Dữ liệu của ngành Tư pháp hiện được hình thành, quản lý và khai thác trên nhiều phần mềm, hệ thống thông tin chuyên ngành do Bộ Tư pháp triển khai và quản lý. Do đó, việc tích hợp, liên thông, chia sẻ và khai thác đồng bộ dữ liệu chuyên ngành với hệ thống dữ liệu dùng chung của tỉnh còn phụ thuộc vào phạm vi dữ liệu được phép chia sẻ, phương án kỹ thuật và hướng dẫn của cơ quan quản lý hệ thống ở Trung ương.

- Nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số còn mỏng, nhân lực có chuyên môn sâu về quản trị dữ liệu, tích hợp, liên thông hệ thống, an toàn thông tin và ứng dụng công nghệ mới còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao. Nguồn kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu, nhất là kinh phí nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm bản quyền, số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh mạng; một số nhiệm vụ còn phụ thuộc vào khả năng cân đối, bố trí nguồn lực chung của tỉnh.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

Từ những khó khăn, hạn chế nêu trên, Sở Tư pháp đề xuất các cơ quan có thẩm quyền một số nội dung như sau:

- Kính đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành phối hợp với tỉnh Hà Tĩnh và Sở Tư pháp cung cấp thông tin về cấu trúc, danh mục, phạm vi dữ liệu được phép chia sẻ; phương thức, tiêu chuẩn và điều kiện kỹ thuật kết nối, tạo điều kiện để tích hợp, liên thông dữ liệu chuyên ngành Tư pháp với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu, an toàn thông tin và an ninh mạng.

- Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, kinh phí và các điều kiện bảo đảm để Sở Tư pháp triển khai đồng bộ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm bản quyền, số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Đồng thời, quan tâm có giải pháp tăng cường, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có

chuyên môn về quản trị dữ liệu, tích hợp, liên thông hệ thống, an toàn thông tin và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ Sở Tư pháp trong việc chuẩn hóa, kết nối, tích hợp, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tư pháp với Kho dữ liệu dùng chung, Hệ thống IOC và các nền tảng dùng chung của tỉnh; hướng dẫn cụ thể về kiến trúc kết nối, tiêu chuẩn dữ liệu, phương thức kết nối, API và các yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tư pháp làm việc với các cơ quan quản lý hệ thống chuyên ngành ở Trung ương để tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, kỹ thuật và phạm vi dữ liệu được phép chia sẻ.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026, Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Công an tỉnh để theo dõi, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Thị Kiều Oanh**

**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG 100 NGÀY THEO KẾ HOẠCH CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH NĂM 2026**  
*(Kèm theo Văn bản số /STP-VP ngày /8/2026 của Sở Tư pháp)*

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                                        | Văn bản giao nhiệm vụ                                                                                                              | Cơ quan chủ trì thực hiện                  | Thời hạn hoàn thành | Tiến độ<br>(Đã hoàn thành/Đang thực hiện/Chưa thực hiện) | Mô tả tiến độ                                                                                                                                                                                                                                    | Khó khăn, vướng mắc | Đề xuất kiến nghị |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
| (1) | (2)                                                                                                                                                                                 | (3)                                                                                                                                | (4)                                        | (6)                 | (8)                                                      | (9)                                                                                                                                                                                                                                              | (10)                | (11)              |
| 1   | Bảo đảm bố trí đủ nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số đáp ứng yêu cầu công tác. | Thông báo số 44-TB/TGV ngày 12/9/2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương; Chương trình 17-Ctr/BCĐ ngày 13/2/2026 của BCD tỉnh | Các ban, sở ngành cấp tỉnh; các xã, phường | 31/7/2026           | Đã hoàn thành                                            | Đã bố trí 01 công chức chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Văn phòng Sở; cử công chức chuyên trách tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số do Trung ương, Sở Nội vụ và Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức. | Không               | Không             |

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                                                     | Văn bản giao nhiệm vụ                               | Cơ quan chủ trì thực hiện                   | Thời hạn hoàn thành | Tiến độ (Đã hoàn thành/Đang thực hiện/Chưa thực hiện) | Mô tả tiến độ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Khó khăn, vướng mắc                                                                                                                                               | Đề xuất kiến nghị                                                                                      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2   | Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công tác. Phát huy hiệu quả thực chất phong trào “bình dân học vụ số” và các Tổ chuyển đổi số cộng đồng. | Chương trình 17-Ctr/BCĐ ngày 13/2/2026 của BCĐ tỉnh | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các xã, phường | 31/8/2026           | Đang triển khai thực hiện                             | 100% công chức, viên chức, người lao động của Sở đã được quán triệt, tạo tài khoản trên các nền tảng binhduanhocvuso.gov.vn, kns.hocso.vn, hatinh.mobiedu.vn và cài đặt ứng dụng i-HaTinh theo Kế hoạch số 1503/KH-STP ngày 15/6/2026 và Kế hoạch số 1871/KH-STP ngày 21/7/2026 của Sở.<br><br>Hiện nay Sở đang xây dựng kế hoạch tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức . | Không                                                                                                                                                             | Không                                                                                                  |
| 3   | Các sở, ngành khẩn trương xây dựng, chuẩn hóa và cung cấp dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý phục vụ triển khai Kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh, khung dữ liệu và Trung tâm IOC                   | Thông báo số 20-TB/BCĐ ngày 20/3/2026               | Các sở ngành quản lý dữ liệu chuyên ngành   | 30/9/2026           | Đang thực hiện                                        | Đã rà soát, lập danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành Tư pháp (hộ tịch điện tử, văn bản quy phạm pháp luật, phản ánh kiến nghị văn bản quy pháp pháp luật, công chứng, trợ giúp pháp lý, hệ thống thông tin báo cáo ngành Tư pháp, Cổng Thông tin điện tử của Sở);                                                                                                                 | Dữ liệu chuyên ngành hiện được quản lý trên nhiều phần mềm riêng biệt do Trung ương triển khai, Sở chưa có thẩm quyền chủ động điều chỉnh cấu trúc dữ liệu để kết | Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm chuyên ngành của |

| STT | Tên nhiệm vụ | Văn bản giao nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Thời hạn hoàn thành | Tiến độ (Đã hoàn thành/Đang thực hiện/Chưa thực hiện) | Mô tả tiến độ                                                                                                                                                                                 | Khó khăn, vướng mắc                                | Đề xuất kiến nghị                                              |
|-----|--------------|-----------------------|---------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     |              |                       |                           |                     |                                                       | đang phối hợp với các Phòng, Trung tâm chuẩn hóa dữ liệu theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống”, chuẩn bị phương án kết nối, chia sẻ với Kho dữ liệu dùng chung và Trung tâm IOC của tỉnh. | nối trực tiếp với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh. | Trung ương với Kho dữ liệu dùng chung, Trung tâm IOC của tỉnh. |